

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/DS-ST

Ngày: 14-11-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thanh.

Ông Huỳnh Minh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 156/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 61/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Võ Văn M, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Bà Lê Thị L, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 8 năm 2019 và tại phiên tòa bà Trần Thị Kim P trình bày: Vào ngày 12/01/2019 âm lịch bà có cho vợ chồng ông Võ Văn M và bà Lê Thị L vay số tiền 4.000.000 đồng. Hình thức trả là góp vốn mỗi ngày là 120.000 đồng, góp trong vòng 40 ngày. Tuy nhiên sau khi vay ông M và bà L chỉ thanh toán cho bà được 150.000 đồng thì không góp nữa, bà có đến đòi nhiều

lần nhưng ông M và bà L không chịu thanh toán cho bà. Do đó, bà yêu cầu ông M và bà L thanh toán cho bà số tiền còn nợ là 3.850.000 đồng.

Bị đơn ông Võ Văn M và bà Lê Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông M, bà L vẫn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông M, bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Kim P khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn M và bà Lê Thị L cùng địa chỉ cư trú ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh C trả tiền vay. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên yêu cầu của bà P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Võ Văn M và bà Lê Thị L đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông M, bà L vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông M, bà L.

[2] Về nội dung: Bà Trần Thị Kim P xác định vào ngày 12/01/2019 âm lịch có cho vợ chồng ông Võ Văn M và bà Lê Thị L vay số tiền 4.000.000 đồng. Hình thức trả là góp vốn mỗi ngày là 120.000 đồng, góp trong vòng 40 ngày, sau khi vay ông M và bà L chỉ thanh toán cho bà P được 150.000 đồng còn lại 3.850.000 đồng đến nay chưa thanh toán. Ông Võ Văn M và bà Lê Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho ông M, bà L biết việc bà P khởi kiện yêu cầu trả tiền vay nhưng ông M, bà L cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà P. Mặt khác, tại biên bản hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Ban hòa giải ấp Kinh Đào Tây, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau hòa giải bà L thừa nhận vợ chồng bà L có vay tiền của bà P và còn nợ lại số tiền 3.850.000 đồng. Từ đó có cơ sở xác định việc vay tiền giữa bà P với ông M, bà L là thực tế có xảy ra. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Kim P về việc yêu cầu ông Võ Văn M và bà Lê Thị L thanh toán tiền vay còn nợ. Buộc ông Võ Văn M và

bà Lê Thị L thanh toán cho bà Trần Thị Kim P số tiền 3.850.000 (Ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Trần Thị Kim P không phải chịu. Ngày 26 tháng 8 năm 2019 bà P đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005879 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà P được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch ông Võ Văn M và bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng, ông M, bà L có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Trần Thị Kim P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn M và bà Lê Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Kim P về việc yêu cầu ông Võ Văn M và bà Lê Thị L thanh toán số tiền còn nợ.

Buộc ông Võ Văn M và bà Lê Thị L thanh toán cho bà Trần Thị Kim P số tiền 3.850.000 (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch bà Trần Thị Kim P không phải chịu. Ngày 26 tháng 8 năm 2019 bà P đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0005879 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bà P được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch

ông Võ Văn M và bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng, ông M, bà L có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bà Trần Thị Kim P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn M và bà Lê Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi